

# CURSILLO

## VIỆT NAM - ÂU CHÂU

SỐ 165 — THÁNG 12 — 2011

### Nội Dung

- Lá Thư phong Trào 1
- Năm liềm đời đức tin (Lê Đình Thông) 2
- Cái nhìn mới về tôn giáo (tiếp theo) (Lm Mai Đức Vinh) 3
- Giáng Sinh (một cursillista) 6
- Người Hành Khất (Duy Bình) 7
- Cho và Nhận ... (tám) 8
- Mình không lỗi hẹn (K7) 9
- Một nguồn vui (Têrêxa Vân Trang) 10
- Giữa lòng giáo đường (Thủy Tâm ĐQK) 10
- Mầu Nhiệm của lời Cầu Nguyện (M.H.) 11
- Tình Trờì (TQD) 11
- Thơ Giáng Sinh (NC) 12

### Lá thư phong trào

Thưa Quý Anh Chị Cursillistas thân mến,

Chúng ta đã cùng Giáo Hội trải qua Mùa Vọng, chuẩn bị tâm hồn để đón mừng Chúa Giáng Sinh (x. Mc 1, 2). Trong lúc người đời ngày càng cho Giáng Sinh là một dịp lễ hội cuối năm ; mà tính « hội » đã dần dần che khuất tính « lễ » của ngày trọng đại này. Thực chất đây không phải ngày kỷ niệm một biến cố lịch sử hay kỷ niệm ngày sinh của một vĩ nhân hay thân nhân trong gia đình. Đây, bản chất là một sự kiện kinh thiên động địa mà trí tuệ con người không sao hiểu nổi. Thiên Chúa giáng trần. Ngài không ngờ xa giá, vãng lộng, có muôn ngàn thiên sứ tùy tùng để xuống thăm trái đất, xuống thăm loài người, xuống xá tội cho nhân loại. Nhưng Ngôi Hai Thiên Chúa đã mặc lấy hình hài con người trong lòng Trinh Nữ Maria để được đến với thế gian như tất cả mọi con người từ một người Mẹ, sống như con người trong một gia đình và chết trên Thánh Giá trên đồi Golgotha để cứu chuộc loài người. Thật tình đêm đó, nhìn Chúa Hải Đồng cuốn tã lót nằm trong máng cỏ (Lc 2, 7), chỉ có Đức Mẹ là thấy được những điều kỳ diệu bao quanh mầu nhiệm Giáng Sinh.

Cách đây non 10 năm, Đức Chân Phước Giáo Hoàng Gioan-Phaolô Đệ Nhị, đã dạy chúng ta nhận thức ra ba thông điệp của sự kiện trọng đại Lễ Chúa Giáng Sinh : Trước hết là Thông Điệp Vui Mừng. Thông điệp này do các thiên sứ truyền thẳng tới các mục đồng ở Bêlem « Nay tôi báo cho anh em một tin mừng trọng đại, cũng là tin mừng cho toàn dân : Hôm nay một Đấng Cứu Độ đã sinh ra cho anh em trong thành vua Đavít. Người là Đấng Kitô Đức Chúa » (Lc 2, 10-11). Thông điệp thứ hai là Thông Điệp Tình Yêu : Thiên Chúa đã sai Con Một ngài xuống thế gian để chúng ta được sống (1Ga 4, 9). Thông điệp thứ ba là Thông Điệp Hòa Bình được dàn hợp xướng Thiên Quốc cất tiếng ca vang « Vinh danh Thiên Chúa trên trời, Bình an dưới thế cho người Chúa thương » (Lc 2, 14).

Là người Kitô hữu và Cursillista, chúng ta hẳn đã quán triệt nhiệm vụ của mình là thông truyền và làm chứng cho những Thông Điệp này một cách rộng rãi. Niềm Vui Giáng Sinh nằm trong Niềm Hy Vọng, cậy trông và tín thác vào Đức Kitô, Chúa Hải Đồng và Thầy Chí Thánh của chúng ta. Hiệp thông trong tình huynh đệ trong nhiệm thể Đức Kitô là Giáo Hội, chúng ta cùng cầu nguyện cho những chi thể còn chưa nhận được những thông điệp cao quý của Lễ Giáng Sinh, hay chưa có được điều kiện thể hiện niềm vui, tình yêu thương và sự an bình trong tâm hồn cũng như ngoài xã hội. Xin Chúa Giêsu Hải Đồng thương xót Giáo Hội Việt Nam còn đang chịu nhiều khó khăn thử thách. Chúng ta cũng hiệp ý với Đức Giáo Hoàng cầu nguyện cho hòa bình thế giới, chấm dứt chiến tranh và bạo động. Nhà bác học Albert Einstein đã nói « Chiến tranh không thể nào nhân đạo, cần dẹp bỏ chiến tranh », và theo ông Micheels Madge-Cyrus thì « bắt bạo ít khi hữu hiệu, nhưng bạo động thì không bao giờ hữu hiệu cả ».

Năm 2011 sắp qua, thiết tưởng chúng ta cần hoạch định cho mình những dự án cho năm 2012. Nhân đây, xin kính chúc Đức Ông Linh Hương Giáo Phận, Quý Cha, Quý Thầy linh hướng cùng toàn thể Quý Anh Chị Cursillistas một Mùa Giáng Sinh Vui Tươi, Hạnh Phúc, Bình An tinh thần và thể xác. Kính chúc Năm Mới tràn đầy Ôn Chúa và Đức Mẹ.

MẦU NIỆM GIÁNG SINH

### SINH HOẠT HÀNG THÁNG

#### Trường Huấn Luyện :

Chúa nhật 08/01/2012

14g30—16g30

#### Ultreya mừng Tết :

Chúa nhật 29/01/2012

14g30—18g30

## Cursillo

Le Mouvement des Cursillos de la diaspora Vietnamienne en Europe

<http://cursillo.free.fr>

<http://cursillovnau.free.fr>

eMail : [duongermont@gmail.com](mailto:duongermont@gmail.com)



Mission Catholique Vietnamienne

38 Rue des Épinettes

75017 Paris—FRANCE

Tel. +33 (0) 981 896 701

Fax. +33 (0) 156 802 268

<http://www.giaoxuvnparis.org>



NĂM LIÊN ĐỐI ĐỨC TIN CỦA TỔNG GIÁO PHẬN PARIS

## TỪ PHÉP THÁNH THỂ ĐẾN LIÊN ĐỐI ĐỨC TIN

Sau năm “Gia đình và Giới trẻ”, Đức Ông Linh Hượng mời gọi cộng đoàn giáo xứ, cách riêng là Phong trào Cursillo, hiệp thông với Tổng giáo phận Paris trong Năm Liên đối Đức tin. Trang báo Bản Tin lại mở ra mỗi tháng để các Cursillistas đồng hành với Tổng giáo phận và Giáo xứ trong năm Liên đối Đức tin, chuẩn bị cho Năm 2013 kỷ niệm 25 năm sắc phong 117 Thánh Tử đạo Việt Nam (19/6/1988 - 19/6/2013).

Trong bài giảng mở đầu Năm Liên đối Đức tin, ĐHY André Vingt-Trois đã thuyết giảng về chủ đề “Bí tích Thánh thể dẫn ta về cuộc sống mới trong liên đới đức tin. Sự liên đới này có được là nhờ sự hiệp nhất giữa thánh lễ và cuộc sống.

Ngài mời gọi người Kitô hữu, cách riêng các Cursillistas, cảm nghiệm rằng đời sống đạo không chỉ trong Thánh lễ mà còn ngoài Thánh lễ : trong Phong trào, giữa Cộng đoàn, ngoài xã hội. Ta lắng nghe Lời Chúa, suy niệm Phúc âm, hát Thánh ca là hiệp thông với Mình và Máu cực thánh, lãnh nhận ân sủng và lời mời gọi của chính chúa Kitô gửi mỗi Cursillistas. Thánh lễ chủ nhật chính là trung tâm đời sống Giáo hội. Chúng ta cùng nhau chìm đắm trong màu nhiệm tình yêu của Thiên Chúa. Mỗi người sống màu nhiệm đức tin với lòng sốt mến. Sự hiệp thông trong phép Thánh thể không những sâu kín trong tâm khảm mỗi người, mà còn kết hiệp với các Cursillistas cùng dự Thánh lễ nữa.

Như vậy, phép Thánh thể kết hiệp mỗi người trong một cộng đoàn đức tin duy nhất, nhờ Đức Mến mà ta sống hiệp thông với nhau. Trong thông điệp *Caritas in veritate* (Bác ái trong chân lý), Đức Bênêdictô XVI đã viết rằng: “Bác ái là tâm điểm trong giáo huấn của Giáo hội về xã hội. Mọi trách nhiệm và dẫn thân mà giáo huấn ấy kêu gọi đều xuất phát từ tình yêu, mà theo lời dạy của Đức Giêsu, tình yêu này là bản tóm kết toàn bộ Lễ Luật (Mt 22,36-40). Tình yêu đem đến nội dung chính yếu cho liên hệ cá nhân với Thiên Chúa và với tha nhân; tình yêu là nguyên lý không những cho những liên hệ vi mô - trong bạn bè, gia đình và từng nhóm nhỏ - nhưng cả cho những liên hệ vĩ mô - trong liên hệ xã hội, kinh tế và chính trị. Đối với Hội Thánh - được thấm nhuần Phúc Âm - tình yêu là tất cả, chỉ vì như thánh Gioan đã dạy

chúng ta (1Ga 4,8.16) và tôi cũng đã gọi lên trong Thông điệp đầu tiên của tôi: “Thiên Chúa là Tình Yêu (*Deus Caritas Est*)”: mọi sự đều bắt nguồn từ tình yêu Thiên Chúa, mọi sự đều được định hình bởi tình yêu ấy, và mọi sự đều quy hướng về tình yêu ấy. Tình yêu là quà tặng vĩ đại nhất mà Thiên Chúa ban cho nhân loại; tình yêu là lời hứa của Người và là hy vọng của chúng ta.”

Phép Thánh thể dẫn đường chỉ lối cho ta hướng về cuộc sống mới, nhờ ân sủng của Đức Kitô. Thánh lễ chủ nhật trong thời gian rất ngắn (khoảng một tiếng đồng hồ) giúp ta chia sẻ Đức Mến, thấu hiểu lời Chúa : “Thầy ban cho anh em một điều răn mới là anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em” (Gn 13,34). Ta không thể tham dự vào phép Thánh thể với tâm lòng hờ hững, vô thường vô phạt. Như vậy, ta không thể làm bất cứ điều gì trong công việc, trong gia đình. Nếu ta thông hiệp tình yêu Chúa, cuộc sống ta cần tương xứng với ân sủng lãnh nhận để làm chứng cho đức mến không những đối với các anh chị Cursillistas, mà còn cho những người khác nữa. Việc dự phần vào bí tích Thánh thể không thể tách rời khỏi cuộc sống. Chính vì vậy, ĐHY André Vingt-Trois đã đặt tên cho năm 2012 là Năm Luân lý và Liên đới (Année “Ethique et solidarité”), Giáo Xứ và Phong trào chuyên dịch là “Năm Liên đới Đức tin”.

Việc nhận lãnh và sống đức ái phải được thể hiện bằng tình yêu cụ thể nơi người anh em của ta. Chúng ta dự lễ chủ nhật là để lãnh nhận ân sủng tình yêu Chúa, trong ánh sáng Phúc âm soi đường chỉ lối cho ta. Đức Bênêdictô XVI đã viết trong *Jésus de Nazaret* (tập 2) : “Đức ái và sự quan tâm đến tha nhân không phải là điều thứ yếu trong Thiên Chúa giáo, sau nghi lễ phụng vụ, nhưng bắt nguồn từ bí tích Thánh thể : nghi thức bẻ bánh mang hai chiều kích siêu nhiên và tự nhiên không thể tách rời nhau.”

Trong Bản tin Cursillo tháng sau, chúng ta cùng nhau tìm hiểu bí tích Thánh thể biến đổi cuộc sống cộng đoàn và mỗi Cursillista như thế nào ?

Paris, mùa vọng 2011

**Lê Đình Thông ■**

# NHỮNG CÁI NHÌN MỚI VỀ TÔN GIÁO



Cơ Đốc giáo - Do-Thái - Ấn giáo - Hồi giáo - Phật giáo - Thần đạo

Lm Mai Đức Vinh

Hoài vọng nhỏ bé của tôi khi viết loạt bài này là **muốn giúp mỗi người đứng vững trong niềm tin giữa một xã hội đầy rẫy những phức tạp, dù chỉ ở trong phạm vi tôn giáo**. Tình trạng phức tạp tôn giáo tàng ẩn dưới những quan niệm đẹp đẽ của thời đại: đa tôn giáo, đối thoại tôn giáo, liên đới tôn giáo, phát triển tôn giáo... đa văn hóa, giao lưu văn hóa ... con người tôn giáo, xã hội văn hóa ... [...] Tôi muốn chúng ta có những cái nhìn tôn giáo khác với 'cái nhìn chúng ta thường có', mà tôi gọi là cái nhìn ngoại diện hay 'cái nhìn mới về tôn giáo'.

## A - NHÌN CHUNG VỀ CÁC TÔN GIÁO

### I. II. KIỂM ĐIỂM LẠI VỀ SỐ THỐNG KÊ VÀ VỀ ĐỊA BÀN TÔN GIÁO TRÊN THẾ GIỚI HIỆN NAY.

[...]

#### 5. Thoáng nhìn về sức phát triển của các tôn giáo lớn.

Nhà thờ, thánh đường, nguyện đường, hội đường, chùa hay đình... là nơi tập trung các tín đồ để cử hành phụng tự. Tất cả đều là những dấu chỉ lớn mạnh của các tôn giáo đã được củng cố trong khoảng không gian có địa giới và cư mang căn tính một dân tộc.

Các tôn giáo phát triển, mở rộng hay bị thu hẹp, chỗ này được tự do hoạt động, chỗ khác bị cấm chế. Các giáo xứ của đạo công giáo hay các khu rừng thánh thiêng của linh hồn giáo đều mang dấu ấn việc phân chia về không gian nghĩa là chiếm đoạt các lãnh thổ. Giữa thế kỷ XV, đạo công giáo được coi là tôn giáo của Âu châu, trong khi đó hồi giáo trước tiên là tôn giáo của người Ả rập và của Thổ Nhĩ Kỳ. Vậy, kể từ thế kỷ XV, hai tôn giáo này bắt đầu nhiều làn sóng khuếch trương mới nhờ sự phát triển về hàng hải. Vào thế kỷ này, phần lớn nhất còn lại của thế giới là Mỹ châu, Úc châu và nhiều nước Phi châu. Dân chúng tại những nơi này tôn thờ các thần linh bản địa và sống xa cách với tôn giáo độc thần của các nhà thám hiểm và của các đoàn quân viễn chinh. Sự phát triển của hai tôn giáo lớn này biến đổi thế giới và tiêu diệt hầu như trọn vẹn các hình thức phụng tự địa phương. Vào thế kỷ mới đây, chủ nghĩa duy vật và chủ trương thế tục đã 'đụng chạm' đến các căn tính tôn giáo. Sự sụp đổ của chế độ cộng sản năm 1991 đã phát động một phong trào phục hưng đời sống tâm linh. Phong trào phục hưng tôn giáo này âm ỷ ngay cả khi chế độ cộng sản còn mạnh thế, như trường hợp Trung Hoa lục địa và Bắc Triều Tiên hiện nay. Sự phục hưng tinh thần tôn giáo không có nghĩa là người ta cố gắng tìm cách sống đạo theo thời cổ xa xưa, bởi lẽ chính kinh nghiệm sống đã mặc cho niềm tin những sắc thái mới. Nói khác: Cốt lõi của niềm tin vẫn còn, nhưng bao nhiêu sắc thái đã biến đổi theo kinh nghiệm sống.

#### 6. Những làn sóng di dân cũng vẽ lại bản đồ các tôn giáo.

Hồi giáo và Kitô giáo vẫn là hai tôn giáo chiếm đa số. Nhưng những đợt sóng di dân đã mở rộng ảnh hưởng của hai tôn giáo, kể cả Phật giáo và Ấn giáo.

Bản đồ bị bóp méo nói lên sức mạnh về dân số của hai tôn giáo lớn ngay trong những 'lãnh thổ cố cựu của họ'. Một tôn giáo càng quan tâm đến vấn đề văn hoá của một dân tộc, càng thu hút được nhiều tín đồ. Tôn giáo đó còn tẩy sạch mọi phức tạp của các hoàn cảnh địa phương và sự hiện hữu của các thiểu số. Như trường hợp hồi giáo bên Ấn Độ, nơi có 170 triệu tín đồ hồi giáo đã nâng Ấn Độ lên hàng thứ ba trong các nước hồi giáo xét theo dân số.

Vào lúc bành trướng cao độ nhất, tức quãng năm 1900, Kitô giáo chiếm 35% dân số thế giới, tức 1,65 tỉ tín đồ. Cũng trong thời điểm này, hồi giáo chỉ có con số ước lượng là 200 triệu tín đồ tức 12% dân số thế giới. Ngày nay hồi giáo đã tăng lên 1,3 tỷ, tức 23% dân số thế giới. Đồng thời Kitô giáo tăng lên 2 tỉ giáo hữu mà 1,7 tỉ là công giáo được phân phối trên mọi quốc gia, đến độ có thể nói 'Công giáo là tôn giáo có tính cách toàn cầu bậc nhất'. Ngay tại Trung quốc, một nước đông dân nhất thế giới, trong đó không giáo, lão giáo và Phật giáo sống chung hòa đồng, thế nhưng đạo công giáo cũng chen vào được với con số ước lượng hiện nay là 20-80 triệu tín đồ. Ấn giáo tự trị từ xa xưa trên đất Ấn Độ là nước đông dân bậc nhì thế giới. Nhưng sau những đợt di cư, từ 500 ngàn đến 1 triệu 500 tín đồ Ấn giáo đã lập nghiệp tại Anh quốc. Đây là quốc gia có nhiều dân Ấn giáo nhất tại Âu Châu. Còn Nigeria lại là nước Phi châu sầm uất nhất về cộng đoàn tin lành Anh giáo. Nguồn tài liệu trên đây là 'dân số thế giới 2009' (World Population Prospects, Nations unies, 2009).

(Bài viết trên đây dựa theo tài liệu của giáo sư Odon Vallet, tiến sĩ luật khoa và tiến sĩ khoa học tôn giáo,



vấn giảng dạy tại đại học Paris I và Paris VIII. Ông là tác giả nhiều cuốn sách: 'Petit lexique des idées fausses sur les religions' (Albin Michel, 2004), 'Hyme à la Terre mère' (Mercure de France, 2000), 'Les Grandes Religions d'aujourd'hui' (Flammarion, 1998), 'Les Religions dans le monde' (Flammarion, 1995), 'Une autre histoire des religions' (Gallimard, 2000). Ông lập một 'Quỹ Vallet để giúp học bổng cho sinh viên nghèo'. (xem Le Monde & La Vie (hors-série), 'L'Atlas Des Religions' 2011, tr. 12-15).

### III. TỰ DO TÔN GIÁO BỊ CHÀ ĐẠP

Điều 18 của Bản Tuyên Ngôn Quốc Tế về Nhân Quyền, năm 1948, bảo đảm cho mỗi người quyền tự do tôn giáo. Nhưng đây là một trong những quyền ít được tôn trọng nhất.

Quyền lợi của mỗi người được tuyên chứng tôn giáo của mỗi người đã chọn lựa là một trong những quyền lợi bị chà đạp nhiều hơn cả trên thế giới. Đụng độ bùng nổ mỗi ngày giữa các tín đồ thuộc tôn giáo khác nhau. Chính các Nhà Nước cũng hạn chế việc xử dụng quyền tự do tôn giáo. Sự tách biệt giữa Giáo Hội với Nhà Nước tại Pháp là một ngoại lệ. Và các văn bản bảo đảm tự do phụng tự đôi khi chỉ là bình phong.

Hai quan niệm đối nghịch nhau. Quan niệm thứ nhất của Âu châu và Mỹ châu bảo vệ quyền lợi của từng cá nhân, chứ không bênh vực riêng một tôn giáo nào. Quan niệm thứ hai của Tổ chức Hồi giáo lại mang tính cách tương đối: các quyền cơ bản của con người phải thích ứng theo hoàn cảnh quốc gia nhất là theo luật hồi giáo. Đó là bản tuyên ngôn nhân quyền của khối Ả rập được biểu quyết năm 2004. Bản tuyên ngôn này xác định rằng: mọi người có quyền tự do tôn giáo nhưng trong giới hạn của mỗi quốc gia. Vì thế họ áp dụng quyền tự do tôn giáo theo luật charia (luật của hồi giáo) như các nước Arabie Saoudite, Pakistan, Indonésie, Iran. Tại các nước này, quyền tự do tôn giáo bị chà đạp hơn cả. Tại Trung Hoa, Bắc Triều Tiên và Việt Nam chính Nhà Nước bóp chẹt quyền tự do này. Tại Ấn độ, mối thù truyền kiếp của ấn giáo (Hindous) đối với các kitô hữu và dân hồi giáo đã tạo nên nhiều vụ đụng độ giết người. Tại Nigeria, hiến pháp bảo đảm quyền tự do tôn giáo, nhưng những đụng độ giữa các cộng đồng tôn giáo vẫn xảy ra liên tục. Kitô giáo là tôn giáo đông tín đồ nhất thế giới, nhưng cũng là tôn giáo hiện đang bị gây hấn nhiều nhất tại 133 quốc gia. Mức độ trầm trọng hơn cả là cấm dạy giáo lý cho con em, là tử hình những người 'bỏ đạo' (bỏ hồi giáo hay ấn giáo trở lại Kitô giáo). Sau đây là ba trường hợp cần nắm bắt:

- **Chế độ thần quyền** (Théocratie): Khi trong một nước mà quyền bính được coi như xuất phát trực tiếp từ một vị thần linh hay từ Thiên Chúa, và được thực thi bởi những người được phong ban uy quyền tôn giáo. Điển hình như Iran, Arabie Saoudite, Pakistan...

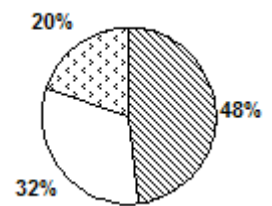
- **Nước thế tục** (Pays Séculier, Laique) là nước

không nâng đỡ cũng không đối nghịch một tín ngưỡng nào hay một thực hành tôn giáo nào. Trong Hiến Pháp ghi rõ 'nguyên tắc thế tục': Như không cho phép dạy giáo lý trong các trường công của Nhà Nước, đồng thời áp dụng chính sách tách biệt giữa giáo hội (hay các tôn giáo) với Nhà Nước... Điển hình như Pháp.

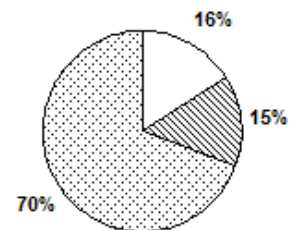
- **Quốc giáo hay tôn giáo quốc gia** (Religion d'État): Một tôn giáo được gọi là quốc giáo hay tôn giáo quốc gia của một nước, là khi tôn giáo đó được Hiến Pháp của nước ấy tuyên dương trỗi vượt trên các tôn giáo khác và hưởng một Qui chế đặc ân. Nhưng không vì thế mà tạo nên chế độ thần quyền. Lúc đó quyền lợi của các tôn giáo thiểu số có thể bị dẹp bỏ hay bị hạn chế. Tiêu biểu là Bangdalesh nhận Hồi giáo là quốc giáo, Ấn độ nhận Ấn giáo là quốc giáo...

#### Biểu đồ dưới đây cho thấy:

+ Các nước trên thế giới: 48% ít bị hạn chế tự do tôn giáo, - 32% bị hạn chế nhiều hay không có tự do tôn giáo, - 20% bị hạn chế tự do tôn giáo mức độ trung bình.



+ Dân chúng trên thế giới: 15% ít bị hạn chế, - 70% bị hạn chế nhiều hay không có tự do tôn giáo, - 15% bị hạn chế tự do tôn giáo mức độ trung bình.



### IV. ĐỐI THOẠI TÔN GIÁO.

Ngày nay có nhiều cố gắng xoá bỏ thâm cảnh chiến tranh tôn giáo, và tạo nên nhiều cơ hội gặp gỡ và đối thoại giữa các tôn giáo. Tại Chicago, năm 1893, mục sư thuộc giáo hội Trưởng lão (Presbytérien) là Fohn Henry Barrow thiết lập quốc hội đầu tiên của các tôn giáo và mở ra một phong trào đối thoại tân tiến giữa các truyền thống tôn giáo Đông phương và Tây Phương. Trong 18 ngày các đại biểu kitô giáo, do thái giáo, ấn giáo, phật giáo, đạo Jain, đạo Zoroastriens, đạo Shintoiste, khổng giáo và hồi giáo đã trao đổi với nhau về các mối tương quan giữa các tôn giáo, xã hội, gia đình, thế giới và khoa học. Sáng kiến hay ho này đã ghi đậm vào lịch sử của bao dung đã bắt đầu tại Ấn Độ từ thế kỷ III với lời kêu gọi đối thoại của hoàng đế Ashoka. Tiếp đến là những lần gặp gỡ tại Trung Hoa giữa những phật tử và các nho sĩ, rồi ít lâu sau giữa người hồi giáo và các kitô hữu tại Bagdad.

Ngày nay có nhiều phong trào dẫn thân cho hòa bình. Hơn nữa còn có những cuộc gặp gỡ, trao đổi và đối thoại giữa các cộng đoàn tín đồ và các tổ chức của mỗi tôn giáo. Đặc biệt có nhiều tổ chức hỗ trợ cụ thể, như tổ chức Niwano (Nhật Bản) mỗi năm dành một

giải thưởng và một tài khoản cho các hội đoàn cổ vũ sự đối thoại tôn giáo. Năm 2006, một mạng lưới của 'Văn phòng trực thuộc Tổ Chức Văn Hóa Quốc tế (Unesco) đã hoạt động hăng say nhằm cổ vũ việc đối thoại giữa các tôn giáo, để từ đó hiểu biết về các nền văn hóa. Môi trường thuận lợi hơn cả là các trung tâm đại học đã trải nghiệm trong lãnh vực đối thoại. Tuy nhiên, từ biến cố phá hoại ngày 11. 09. 2001 và từ khi Anh Mỹ can thiệp quân sự vào Irak, công trình đối thoại trở nên phức tạp. Mọi lập trường trở nên cứng nhắc giữa hội giáo và giáo hội công giáo. Tại Vatican, một từ hay được nhắc đến là từ 'hỗ tương' (réciprocité), ngụ ý cần có sự tự do tôn giáo và tôn trọng thiểu số. Đối thoại liên tôn liệu có thoát ra ngoài hai thử thách 'sợ hãi và bạo lực? Những sáng kiến và nỗ lực thực hiện:

- **Đối thoại liên tôn:** Tại Nhật Bản (1970): Hội thảo thế giới về các tôn giáo về hòa bình (Conférence mondiale des religions pour la paix) - Tại Hoa Kỳ (1983-1993): Đại hội tôn giáo (Parlement des religions) - Tại Assise, Ý (1986): Gặp gỡ liên tôn đầu tiên tại Assise do sáng kiến của Đức Gioan-Phaolô II (Première rencontre interreligieuse) - Tại Anh quốc (1995): Giao Ước các Tôn Giáo (Alliance des Religion) - Tại Thụy Sĩ (2006) : Hội Đồng Đại Kết các Giáo Hội (Conseil œcuménique des Eglises) - Tại Úc (2009): Đại hội các tôn giáo (Parlement des religions)- Tại Gia Nã Đại (2010) : Hội nghị thượng đỉnh về các tôn giáo (Sommet des religions).

- **Trung gian chính thức của Vatican:** Vụ Chili-Argentine (1982) - Vụ Bosnie (1993) - Vụ Irak (1990-2003).

- **Trung gian của cộng đoàn Sant'Egidio:** Vụ Mozambique : ký giao ước hòa bình (1990) - Vụ Bosnie (1993) – Vụ Algérie (1995) – Vụ Guatemala (1996) - Vụ Albanie (1997) - Burkina Fago (1998) - Vụ Burundi (2001) - Vụ Togo (2005) - Vụ Ouganda (2006) - Vụ Côte d'Ivoire (2007).

- **Đại hội thảo liên tôn quốc tế:** Tại Séville, Tây Ban Nha (2005): Đại hội thế giới lần I giữa các chức sắc hội giáo và các giáo sĩ do thái (Ier congrès mondial des imams et des rabbins) - Tại Chicago, Hoa Kỳ (2005): Gặp gỡ quốc tế giữa Do Thái giáo và Công Giáo (Rencontres internationales judéo-catholiques) - Tại Qatar (2005): Đại hội ba tôn giáo độc thần (Congrès des trois religions monothéistes) - Tại Moscou, Nga (2006): Đại hội thượng đỉnh quốc tế liên tôn (Sommet international interreligieux) - Tại San-Francisco, Hoa Kỳ (2006): Đại hội 500 lãnh tụ tôn giáo (Rassemblement de 500 chefs religieux) - Tại Kazakhstan (2006): Đại hội các tôn giáo thế giới truyền giáo (Congrès des religions traditionnelles) - Tại Bali, Indonésie (2007): Hội đàm về đối thoại tôn giáo (colloque sur la tolérance religieuse) - Tại Pháp (2008) Đại hội thế giới lần III giữa các chức sắc hội giáo và các giáo sĩ do thái giáo về hòa bình (3<sup>e</sup> congrès mondial des imams et rabbins pour la paix).

- **Giải thưởng hoà bình Niwano**, một sáng kiến của phật giáo: Tại Ouganda (2004): cho tổ chức liên tôn ARLPI Ong (Arlpi Ong interreligieuse). - Tại Thụy Sĩ (2005): cho ông Hans Kung thần học gia công giáo (Hans Kung théologien catholique) - Tại Do Thái (2006): cho Hội giáo sĩ do thái về nhân quyền (Association Rabbins pour les droits de l'homme) - Tại Taiwan (2007): cho Chương Yên, một ni cô phật giáo (Chen Yen, religieuse bouddhiste) - Tại Ouganda (2009): cho giáo sĩ Byamugisha ( Reverend Byamuisha).

- **Qua các tổ chức khác:** Nhờ trung gian của tòa giám mục Chiquiquira, Colombie (1990) người ta đã chấm dứt chiến tranh 'kim cương' (Évêché Chiquiquira, fin de la guerre du diamant). Nhờ mục sư Desmond Tutu, chủ tịch ủy ban Chân lý và Hoà giải (Desmond Tutu, président commission Vérité et Réconciliation), vấn đề Nam Phi châu được giải quyết ổn thỏa năm 1994.

- **Cộng đồng Sant'Egidio** (Roma, Ý) theo tinh thần Đại kết Assise (1986): Gây mạng lưới hữu nghị giữa các niềm tin và văn hóa dị biệt trên 60 quốc gia, như Bruxelles (1992), Rome (1987, 1988, 1996, 2006), Varsovie (1989), Bari (1990), Malte (1991), Florence (1995), Padoue (1997.), Bucarest (1998), Lisbonne (2000), Palerme (2002), Aix-la-Chapelle (2003), Milan (2004), Lyon (2005), Naple (2007) ...

- **Sáng kiến đại kết của Cộng Đồng Taizé (Pháp):** Milan (1999,2005), - Budapest (Hongrie, 2002), - Barcelonne (Tây Ban Nha, 2001), - Paris (Pháp, 2003), - Hambourg (Đức, 2004), - Lisbonne (Bồ Đào Nha, 2006), - Genève (Thụy Sĩ, 2007), - Bruxelles (Bỉ, 2008-2009), - Poznan (Ba Lan, 2010), - Rotterdam (Hòa Lan, 20010).

(còn tiếp)

## Cảm tạ

Xin chân thành cảm tạ ĐỒ Mai Đức Vinh, cha Nguyễn Thanh Điển, anh chị em trong PT Cursillo, quý ông bà cô bác đã hiệp dâng lời cầu nguyện, tiễn đưa chồng, cha của chúng con là Robert Trần Quang Bình đến nơi an nghỉ cuối cùng.

Chúng con cũng thật lòng cảm ơn quý vị đã an ủi, giúp đỡ.

Xin Thiên Chúa trả công bội hậu cho quý vị.

Trong lúc tang gia bối rối, xin quý vị niệm tình bỏ qua những thiếu sót.

Tang gia đồng cảm tạ

Bà Trần Thị Tâm cùng các con

Trần Nen Thơ - Quang Khôi - Minh Phương - Quang Phát

# Giáng Sinh . . .



Giọng nói to khỏe, chậm rãi, người đàn ông đó kể chuyện cuộc đời mình. Gần 50 tuổi, ly dị, thất nghiệp, không còn được một thứ trợ cấp nào nữa, và ông phải chăm sóc đứa con gái 18 tuổi đang đau nặng... Tất cả những nỗi khổ trên đời tóm gọn vào lời kể thống thiết...! Thêm một người hành khất nữa trên chuyến đường dài gần tiếng rưỡi đồng hồ tôi phải đi về ngày hai bận, những 'bài bản' dường như rất giống nhau, khi đi đến cuối ngõ hẹp rồi, họ phải liều mạng vất đi cái thể diện và trông chờ chút tình người thừa thãi để sống qua ngày... Tôi nhắm mắt lại tiếp tục giấc ngủ gà gật theo nhịp bánh xe lửa, cả tháng nay không đêm nào tôi ngủ được trọn giấc. Bất chợt một câu nói của người đàn ông đó làm tôi chú ý, và nghe rồi thì tôi tỉnh ngủ : "...ước mong mỗi người trong quý vị đây sẽ trở thành một ông già Noên trong những ngày cuối năm..." Lời chúc này tôi chưa bao giờ được nghe từ những người hành khất đã gặp. Và nhất là ý tưởng trở thành Ông Già Noên - người đem quà tặng / niềm vui đến cho kẻ khác ... Tôi nhào người ra khỏi chỗ ngồi để nhìn cho rõ người đàn ông đó. Dáng ông gầy gò gương mặt tươi cười thật thân thiện, trên tay ông ôm một chồng nón đồ loại của Ông Già Noên. Khi có người cho ông một vài đồng tiền hay một phiếu ăn (ticket restaurant), ông tặng lại chiếc nón đồ. Ông dừng lại một lúc lâu để trao đổi với một phụ nữ mà tôi nghe kể là cũng không còn được hưởng trợ cấp gì nữa, và bà rất thông cảm với ông. Rồi họ cười nói trong câu chuyện huyền thiên, sau đó có vài người khác cũng góp ý vào. Chuyến xe lửa chạy về vùng ngoại ô cũ kỹ buồn tẻ bỗng rộn ràng hẳn lên, màu đỏ của chiếc nón ông già Noên làm át mất màu xám ngoài trời của một ngày cuối thu, mưa tầm tã và lạnh lẽo. Trong tất cả những điều đó, tôi như tìm lại được ý nghĩa đích thực của Mùa-Vọng, tìm lại niềm tin nơi con người mà nhiều tháng nay đã rất chên vênh nơi tôi.



Thật vậy, từ sau kỳ nghỉ hè vừa qua, tình hình nơi tôi làm việc thật là căng thẳng, khó thở. Người chủ cũ, do quá tham lam tìm lợi lộc riêng cho mình, đã quản lý công ty một cách thờ ơ, tắc trách. Khi gần đi tới chỗ phá sản, ông mới vội vàng nhượng lại quyền điều hành cho một đồng nghiệp của tôi. Nhưng vẫn 'không đành lòng ra đi', ông lươn lách, suy tính, muốn tìm cho mình một chức vụ mới nào đó để tiếp tục rút tỉa tiền bạc về phần mình. Vì lúc nào cũng tính toán, ông thay đổi hẳn tính tình, trở nên khó chịu và 'dễ ghét' vô cùng. Bao nhiêu trận 'đụng độ' và 'đấu trí' với ông khiến cho tôi cảm thấy mệt mỏi và

ngao ngán trước lòng tham không đáy của con người. Thật là thương hại cho ông khi tuổi đã ngoài 70, thay vì an tâm dưỡng già, tìm niềm vui trong những công việc có ích lợi cho mình và cho người, ông lại kết thúc cuộc đời và sự nghiệp trong sự thất bại và bất phục của người chung quanh. Ngoài ra, tôi cũng gặp nhiều điều không thể giải bày, cảm thông với những người đã cùng tôi xây dựng tình bạn trong sinh hoạt cộng đoàn. Tuy không đến nỗi thất vọng, tôi cũng đã loay hoay khổ sở vì rất nhiều câu hỏi "Tại sao?" Chưa kể đến những lo toan của cái nợ áo cơm, của trách nhiệm và bổn phận hằng ngày mà tôi phải chu toàn, tất cả đã vây tôi trong một cái lưới mà tự bản thân tôi không tìm được lối hổng nào để thoát ra... Vì thế, trải qua bao nhiêu lần cầu nguyện, thưa chuyện với Chúa, tôi cứ đeo mang một tâm trạng hụt hẫng, ngơ ngác khi nhìn từng ngọn nến của Mùa Vọng được đốt lên, mà lòng tôi thì vẫn còn lạnh lẽo...

Qua hình ảnh thân tình, chan hòa giữa người đàn ông bất hạnh và hành khách chung quanh, tôi cảm nghiệm được câu trả lời của Thiên Chúa dành cho những gút mắc trong lòng tôi. Tại sao tôi có thể đánh mất niềm tin nơi cuộc đời và con người nếu tôi xác quyết rằng tôi vẫn vững tin nơi Ngài? Trong bốn cây nến tượng trưng cho bốn tuần trước lễ Chúa Giáng Sinh, ba cây màu tím nói lên lòng sám hối và một cây màu hồng dùng cho Chúa nhật thứ ba, diễn tả niềm vui như Thánh Phaolô kêu gọi : "Hãy vui lên !..." vì Chúa đang đến. Màu hồng đó còn là biểu tượng cho sự vui mừng, và hân hoan của mọi người tín hữu. Chúa Kitô sắp sửa đến với chúng ta trong hình hài của một Hài Nhi Bé Nhỏ. Niềm Tin vềƠn Cứu Rỗi được phát sinh từ tấm thân bé nhỏ đó, một thân phận con người mong manh và trần trụi, sinh ra và chết đi cho một điều duy nhất : Tình-Yêu. Không chỉ trong Mùa Giáng Sinh này, mà trên suốt hành trình Ngày Thứ Tư, tôi phải làm sao để sống tốt hơn mỗi ngày, để chính tôi là người gây dựng lại niềm tin và tình thân nơi những người tôi tiếp xúc, những người giờ đây có thể chưa hiểu hết lòng thành của tôi, nhưng luôn mãi là những người bạn của tôi. Chính tôi phải đội cho mình chiếc nón đồ tươi vui, và lưng mang túi quà tặng : Tình-Yêu, Cảm-Thông và Tha-Thứ để đến với những người thân, người bạn mà Thiên Chúa đã trao ban cho tôi trong cuộc sống. Tôi phải làm Ông Già Noên, thay vì đợi chờ Ông Già Noên nào đó đến với tôi trong đêm Giáng Sinh.../.

12/2011 - một cursillista ■



Ngoài trời sáng nay thật lạnh ! Hàn thử biểu trong xe tôi chỉ dưới số không. Những ngày cuối tuần trước những tuần lễ Giáng Sinh, phố xá, siêu thị vẫn tấp nập người mua sắm. Nhân viên làm việc trong các cửa hàng, siêu thị không phút ngơi tay. Kẻ bán người mua như chìm trong không khí " lễ hội " !

Nhiều người mua sắm như không cần tính toán đắn đo. Không khí chuẩn bị cho những cuộc xum họp, tiệc tùng ngày " lễ hội ", dịp tất niên thật rộn rã !



## NGƯỜI HÀNH KHÁT

Tại góc sân, trước cửa siêu thị, người hành khát thu mình trong bộ y phục xồm rách đã ngả màu đậm nét gió sương của cuộc sống đầu đường xó chợ. Bàn tay run rẩy vì tê cóng cố đưa lên van xin chút

tình thương của người qua lại. Dăm đồng tiền cắc, cái năm xu, cái mười xu ai đó ném xuống " bố thí " cho đỡ sốt ruột trước lời rên rỉ van nài. Khách hàng tấp nập đổ tới siêu thị lộ rõ không khí trước ngày " lễ hội ", nhưng hầu như chẳng ai quan tâm tới sự có mặt của " người anh em bé nhỏ khó nghèo ", những xe hàng đầy ắp đủ thứ, hẳn chẳng phải ít tiền, nhưng một đồng dư thừa cho kẻ khốn cùng đang run rẩy thu mình trong giá buốt chẳng thấy mấy ai quan tâm. Người ta cười cười nói nói, ngang qua trước mặt người hành khát trong vô cảm, như không hề có sự hiện diện của kẻ khốn cùng trong xó góc trước siêu thị !

Có người ngang qua thay vì thương cảm, sẽ chia lại buông lời như nguyên rửa trách móc :

"Người như thế, đâu phải già yếu tật nguyên, sao không lo đi làm kiếm sống mà ra đây bày đặt ăn xin ?!"

Tôi thầm nghĩ, nếu có điều kiện tự mưu sinh, ai lại chọn cảnh khốn cùng trong thân phận lớp người bị xã hội loại ra bên lề cuộc sống, chọn cảnh dầm sương giải nắng, giá buốt này giờ tay xin từng đồng xu bố thí ?!!! Liệu còn tầng lớp nào khốn khổ thấp bé giữa xã hội "nhà lầu xe hơi" hơn kẻ khốn cùng này ?

Nước Đức là một cường quốc kinh tế, an sinh xã hội rất vững vàng. Người thất nghiệp, già yếu, thiếu thốn đều được chính phủ quan tâm cấp dưỡng tương đối ảm no. Người hành khát này hẳn không nằm trong số may mắn đó, những ngoại kiều nhập cư không hợp pháp, họ không được hưởng những quyền lợi theo pháp luật quy định.

Nhưng cái tâm tưởng của cuộc sống theo quan niệm : "Đèn nhà ai nấy sáng" đang như không khí hít thở của xã hội hôm nay.

Nhìn khách hàng mua những chai rượu hàng chục Euro. Cái giá của chai rượu này, với người hành khát khốn khổ hẳn chỉ là ước mơ vượt tầm tay !

Người ta đã từng than vãn cho cảnh sống chênh lệch này :

" Kề ăn không hết - Người dành không ra "

Hình ảnh người phú hộ giàu sang, ngày ngày yến tiệc,

quần là áo lụa, bên cạnh " anh Lazarô nghèo khó, mụn nhọt đầy người, nằm trước cửa nhà người giàu có, thèm được những thứ trên bàn ăn người phú hộ rớt xuống ... " ( Lc. 16 : 19-21 ), vẫn đầy dẫy giữa lòng xã hội hôm nay !

Cách đây hơn hai ngàn năm, cũng trong cảnh đông giá buốt như hôm nay, cũng đã có "NGƯỜI HÀNH KHÁT" lủi thủi trong đêm, tới gõ cửa từng quán trọ tìm nơi trú ngụ qua đêm, nhưng tất cả đều vô cảm, thẳng tay từ chối.

Người hành khát hôm nay thu mình trong góc sân siêu thị run rẩy trong đói lạnh có phải là hình ảnh "NGƯỜI HÀNH KHÁT" năm xưa run rẩy trong chuồng súc vật không áo che thân ?!

Tin Mừng theo trình thuật của thánh sử Mathêu đã trả lời thật rõ :

"Ngày Ngài đến trong vinh quang" (Mt. 25 : 31-46) cả chiên lẫn dê đều phân bua, thắc mắc : đã thấy Chúa đói khổ trần truồng, tù tội, khách lạ bao giờ đâu mà "bố thí" ?

Lời đáp trả của Đấng ngự đến trong vinh quang đã thật rõ ràng cho hành trình tôi đang đi hôm nay :

*"Ta bảo thật các ngươi, mỗi lần các ngươi làm như thế cho một trong những anh em bé nhỏ nhất của Ta đây, là các ngươi làm cho chính Ta vậy" ( Mt. 25 : 40 ).*

Hành trình đời tôi, đời bạn ngập chìm trong ân sủng, trong ban phát từ Trời, liệu ta có vô cảm, bàng quan khi Ngài gõ cửa đời ta tìm chốn nương thân như Ngài đã từng thất thế tìm quán trọ năm xưa nhưng không được ai đáp trả ?!

Liệu ta có còn cơ hội thắc mắc, biện hộ cho thái độ vô cảm, bàng quan khi Ngài hỏi tới ?

Dòng chảy của hưởng thụ thật ồn ào nơi xã hội hôm nay bao quanh tôi quanh bạn đang là lực cản khiến thánh giác không còn nhạy cảm để nghe thấy tiếng gõ cửa thật nhẹ của Ngài !

Thị giác của tôi của bạn khó còn trong sáng để nhìn ra "NGƯỜI HÀNH KHÁT" đang đợi chờ hành động cho đi của ta.

Người ta thường có dư thời giờ cho những thú tiêu khiển, nhưng mười phút thăm viếng "Người Tù vì Tình Yêu" trong nhà tạm ta lại tính toán đắn đo và hầu như khó kiếm ra !!!

Tôi có dư giờ cho cuộc chén chú chén anh, nhưng tôi không thể đủ giờ cho thánh lễ, cho cầu nguyện...!!!

Chủ nghĩa cá nhân đã và đang khiến chúng ta co rút lại, chỉ muốn nhận vào mà không muốn cho đi. Thiên Chúa hiện diện khắp nơi, hiện diện "trong những anh em bé nhỏ nhất" nhưng môi trường hôm nay, trong tôi, trong bạn lại vắng bóng Ngài. Đó là "Lỗ hổng khổng lồ nhân loại hôm nay tạo ra" (Chị Lubic) !

Người Hành Khát vẫn run rẩy trong giá buốt, bàn tay yếu gầy đã và vẫn đang van nài sẽ chia, van nài lời đáp trả của tôi, của bạn, của con người đó đây.

Người người tung bưng chuẩn bị đón Giáng Sinh với tiệc tùng, đèn sao tráng lệ liệu có khác phố xá Bethlem xưa bên trong yến tiệc thịnh soạn, đầm ấm, nhưng bên ngoài đang có một "NGƯỜI HÀNH KHÁT" lủi thủi lê bước trong giá buốt. Dòng chảy của không khí chuẩn bị đó, của xã hội đó liệu có tôi, có bạn ?

*Phút suy tư về hành trình người môn đệ của  
Đấng đã chọn Máng Cỏ để giáng trần.  
Duy Bình ■*

## CHO và NHẬN có cùng nghĩa như nhau ?

Mỗi lần có dịp nói đến một chuyến thăm Việt Nam, tôi hay bị chút "bối rối" khi chọn dùng chữ "đi" hay "về" Việt Nam, rồi sau đó "về" hay "đi" Pháp. Và tôi chợt nhận ra anh EML trong bài viết đăng trong bản tin 162 dường như cũng có chút bối rối vậy. Tại sao vậy nhỉ ?



Câu trả lời có lẽ là : nếu Việt Nam chính là quê hương đầu đời của tôi thì nước Pháp, thì nơi tôi sinh sống hôm nay lại là quê hương thứ hai của tôi.

Nhà thơ Du Tử Lê có một bài thơ, với đề tựa "Đi với Về cùng một nghĩa như nhau" làm tôi nhớ mãi vì hình như cũng có tâm trạng đó.

Sau này, nhìn lại chặng đường đã qua, dù ở Việt Nam hay ngay tại xứ Pháp này, những dịp lễ như sinh nhật, đám cưới ai đó, đặc biệt hơn cả là Sinh Nhật Chúa tức lễ Giáng Sinh, đôi khi là dịp cho tôi tự đưa ra một thắc mắc : khi tặng quà cho người khác, ta phải để tâm vào món quà của mình như thế nào ?!

Thắc mắc đó không hẳn để chất vấn cá nhân, nhưng thú thực đã từng làm tôi không khỏi khó chịu đôi lần vì "phải" tặng một món quà cho một người nào đó với lí do : phải làm cho giống người ta; phải tỏ ra "để coi" kéo người ta chê trách; ...

Cách đây ít năm, một nữ tu thân quen với tôi từ Việt Nam sang Pháp lo việc cho nhà dòng. Vì phải liên lạc với một tu viện nam ở Toulouse lúc ấy đang nhận bảo trợ một số nữ tu sang Pháp học thêm chuyên môn, chị cho tôi xem một lá thư do chính tay cha viện phụ viết cho chị trước khi rời Việt Nam. Tôi nhớ rõ là lời lẽ trong thư rất nhã nhặn nhưng thẳng thắn. Cha rất mong gặp chị nhưng yêu cầu chị đừng mang quà cáp gì cả vì "ce n'est pas bien" (như vậy không tốt). Dĩ nhiên chị mong tôi góp ý vì khi đọc những lời ấy, chị thú thật khá là bối rối vì không hiểu tâm tính người Pháp.

Sau khi trao đổi và đọc kĩ lá thư, tôi nhận ra là các nữ tu trước đó khi qua đều cố gắng "vác" theo quà cáp làm phương tiện để "ra mắt một cách lịch sự". Qua Pháp tu học mấy năm mà hành lí cá nhân của các chị chẳng có gì, trong khi quà bánh linh tinh thì quá nhiều. Các chị cũng thừa nhận rằng chẳng vui gì khi phải mang các thứ ấy qua, chẳng qua vì phải có quà cho đúng lễ.

Kinh nghiệm cho thấy, những món quà nhận được từ những người yêu mến lúc nào cũng là những món quà đẹp làm ta hài lòng. Ngược lại những quà tặng từ người "khó ưa" thì cũng hiếm khi làm ta thấy vui thực sự.

Đã bao lần ta phải tự ép mình tặng quà khi lòng chẳng muốn. Nếu việc tặng quà là gánh nặng thì xem ra người cho cũng như kẻ nhận chẳng ai thực sự vui.

Tôi đã từng có dịp nhận ra rằng : chỉ sự hiện diện trong vui vẻ thực sự của người thân yêu cũng đủ mang đến cho tôi niềm vui thanh thoát. Mà không chỉ cho riêng tôi, niềm vui ấy cũng lan ra đến những người chung quanh.

Tôi nghĩ : món quà chỉ là một vật cụ thể hóa giữa việc CHO và NHẬN. Giá trị của nó tùy thuộc vào việc CHO và việc NHẬN. Kẻ cho và người nhận đều có thể vui mà cũng có thể buồn. Và vì thế món quà kia cũng có giá trị cao thấp khác nhau.

Niềm vui của kẻ tặng chính là món quà người ấy nhận được khi cho đi.

Kẻ nhận lại vui hơn khi nhận ra giá trị của món quà cao lên nhờ niềm vui của người tặng quà.

Thật không mấy khi tôi có thể tặng quà một cách "nhưng không" chỉ vì yêu mến.

Mỗi lần suy nghĩ lòng vòng như thế, tôi lại nhớ đến lời kinh Hoà Bình :

[...] "Chính lúc quên mình là lúc gặp lại bản thân"

[...] "Chính khi thứ tha là khi được tha thứ"...

[...] "Chính khi hiến thân là khi được nhận lãnh"

...

Những lời kinh này, nếu đã từng làm tôi "khó chịu" khi còn nhỏ vì tưởng chừng mang đầy mâu thuẫn, thì nay lại trở thành một giải thích xác đáng cho những suy tư của tôi.

Mùa Giáng Sinh về, xin cầu cho những món quà chúng ta tặng cho nhau chính là những giá trị mang đến niềm vui cho cả người trao lẫn kẻ nhận.

Khi đó, phải chăng "CHO và NHẬN có cùng một nghĩa như nhau ?!"

tám ■





# Mình Không Lỗi Họ

Tôi không có dịp tiếp xúc trực tiếp với anh B. lần nào cả. Nhưng với chị T. vợ của anh thì tôi rất quý mến. Có lẽ đa số anh chị em trong gia đình Cursillo cũng thế. Cách đây vài tháng, qua chị T., vợ chồng chúng tôi có một cái hẹn với anh. Để cùng nhau... hát karaoke, cũng là dịp để chúng tôi gần gũi tìm hiểu nhau. Nhưng cái hẹn đó không bao giờ thực hiện được nữa. Cái tin anh qua đời đến với chúng tôi bất ngờ quá. Buổi tối ấy, khi điện thoại cầm tay của tôi rung lên báo có tin nhắn, tôi đã ngồi vào bàn cơm với gia đình nên không vội vàng xem, nhưng đĩa con trai cầm lấy và đưa cho tôi. Những dòng chữ mà tôi đọc qua làm tôi bàng hoàng, và tiếng kêu thảng thốt của tôi khiến chồng con cũng buống dĩa. Tôi vừa mới được chị T. cho biết là anh có thể về nằm điều trị bệnh ở nhà, không ngờ anh ra đi mau chóng vậy ! Vợ chồng tôi lại có ý định đi thăm anh vào cuối tuần ấy...

Sau khi gọi điện thoại thăm hỏi và chia buồn với chị T., chị cho biết tang lễ anh sẽ được cử hành vào sáng thứ ba sau đó. Lòng tôi buồn rười rượi mà không dám nói với chị. Ngày đó thì tôi không thể nào xin nghỉ làm được dù chỉ nửa buổi thôi, vì trong công ty tôi đang có nhiều xáo trộn về hành chánh, ông chủ tôi hay 'dở chứng' bất tử chứ không còn dễ chịu như xưa. Tôi thêm nghĩ thôi thì mình lại đành lỗi hẹn với anh B. rồi. Nhưng sau đó tôi được tin giờ chót, tang lễ sẽ dời vào ngày thứ tư, đúng ngày nghỉ trong tuần của tôi ! Tạ ơn Chúa, và cảm ơn anh B., cảm ơn cái hẹn sau cùng dù chúng ta không được mặt giáp mặt, nhưng chắc chắn anh hiểu lòng tôi...

Trên đường đi đến nhà thờ Saint-Flaive (95), hình ảnh chị T. quanh quẩn mãi trong đầu óc tôi. Qua điện thoại nghe giọng chị thật bình tĩnh...Đã từ nhiều năm nay, chị vẫn giữ vai ông phú hộ trong vở

kịch « Người Cha Nhân Lành » của các khóa Cursillo nữ. So với các 'diễn viên' trước, vai của chị làm nổi bật hình ảnh một người cha không uy quyền nghiêm khắc, nhưng thật dịu dàng đầy yêu thương, và luôn gây sự xúc động nơi các khóa sinh lần trợ tá. Chắc chắn qua kinh nghiệm sống vô cùng quý báu và tràn đầy Ôn Chúa đó, chị đã vững tin vào Lòng-Thương-Xót của Thiên Chúa là « Người Cha Nhân Lành » luôn tiếp nhận những đứa con đi xa trở về trong vòng tay yêu thương chờ đón của Ngài, để bám chặt vào Cha mà bước đi trên hành trình Ngày-Thứ-Tư với nhiều thử thách. Ngoài màn kịch ngắn ngủi, trong vai trò trợ tá, chị T. luôn âm thầm phục vụ ở những nơi mà công việc trong khóa Ba Ngày cần đến, dù là dọn dẹp phòng ăn, hay lau chùi nhà vệ sinh. Chị cũng luôn luôn nắm tay anh chị em trong tất cả các sinh hoạt của PT, với tấm lòng đơn sơ, chan hòa và chân thật. Chị là một trong những tấm gương phục vụ theo tinh thần « Tay níu Chúa, tay nắm anh em » mà tôi rất mến phục.



Được ở bên cạnh chị, với những người thân trong gia đình Cursillo, vào buổi hẹn cuối cùng với anh B., tôi hiểu thêm hơn bao giờ hết cái vội vã của thời gian, cái ngắn ngủi của đời người và sự cao quý của tình bạn trên con đường lữ hành về Nhà Cha. Để rồi tôi tự hỏi lòng mình, trong đời tôi, tôi đã lỗi hẹn bao nhiêu lần với tiếng yêu thương, với lòng cảm thông và sự tha thứ ???

thương tặng chị T và vong linh anh B.

\* 11/ 2011 \* K7 ■

## MỘT NGUỒN VUI

Hôm nay gần cuối năm tôi lại có dịp đến đường Saupstad thăm bác Ái. Bác đang ngồi một mình trong phòng khách với những người Bắc Âu khác. Bác tỏ vẻ vui mừng khi thấy tôi từ xa. Bác cố lặn chiếc xe lăn tay để ra khỏi phòng. Tôi nhìn bác hớn hờ, cảm động ôm chầm lấy bác. Tưởng chừng như là cách xa nhau đã lâu rồi, cho dù mới gặp nhau cách đây hai tuần.

Tôi thương bác thật nhiều, nhất là mỗi khi thấy cảnh bác ngồi ủ rũ, lạc lõng giữa những người không cùng ngôn ngữ, những bạn già mà bác không thể chia sẻ tâm tư, tình cảm. Có lần bác kể là thèm nói tiếng Việt quá, cứ nói tùm lum ra, nói đại, mặc dù không ai hiểu và cũng chẳng có người nghe.

Tôi đẩy xe giúp bác vào phòng riêng và chúng tôi bắt đầu cuộc đối thoại đơn sơ đậm đà tình Chúa và tình người, thỉnh thoảng tôi lấy khăn ra lau nước miếng từ miệng, mỗi khi bác hứng chí nói nhiều. Bác bị tai biến mạch máu não cách đây khá lâu, và rồi để lại chứng bệnh bán thân bất toại trên thân thể già yếu của bác. Tuy đã ngoài sáu mươi rồi mà mỗi lần tiếp chuyện với bác, tôi cứ tưởng tâm sự với cô bạn mình. Anh mắt và nụ cười bác như một thiên thần.

Tôi cảm phục bác biết bao khi còn ở quê nhà, bác đã từng là một nội tướng trong nhà, lo tảo tần nuôi chồng con. Bây giờ già cả bệnh tật, sang đây phải ở trong đường đường này, chung quanh không có lấy một đồng hương. Chồng con và các cháu đến cuối tuần mới có thể ghé thăm.

Tôi thường chia sẻ với bác về những cảm nghiệm đức tin và làm một vài việc thực tiễn săn sóc bác. Có lần bác cảm thấy sợ cái chết, sợ bao tội lỗi mình sẽ đưa linh hồn ngay xuống hỏa ngục, bác đâm ra thiếu tự tin và mất cả đức tin. Tôi đã phải hết lời trấn an đọc cho bác nghe về các tài liệu nói về sự chết trong ân sủng Thiên Chúa, về sự sống vĩnh cửu đời sau và nhất là lòng nhân từ bao la Chúa đã dành cho những linh hồn ăn năn sám hối. Hợp với lời cầu nguyện cho nhau, bác đã chiến thắng được sự sợ hãi thần chết. Lúc này bác an tâm chuẩn bị một cách phó thác trong đức tin. Cứ như thế mỗi lần gặp gỡ của chúng tôi thật đơn sơ, nhưng chân thành và kháng khí.

Tôi vẫn cảm tạ Chúa cho tôi gặp được bác Ái để có thể chia sẻ tình yêu Chúa, nhất là được chia sẻ cảm nghiệm niềm vui trong việc tông đồ sống ngày thứ Tư trên con đường hành trình của mình, không ngờ mình còn có thể làm cho người khác vui được. Dĩ nhiên không phải mỗi lần làm việc tông đồ đều gặp sự vui vẻ, dễ dàng và vừa ý. Cũng còn khó khăn, cũng có nghịch cảnh và bị cám dỗ nản lòng. Nhưng với lòng mến Chúa, với sứ mạng Thầy Chí Thánh đã trao ban, thì vẫn phải dấn thân, vẫn phải chiến đấu hy sinh trong mọi môi trường hoàn cảnh. Tôi thường dành ít phút để cầu nguyện trước và sau khi làm việc tông đồ để mọi sự « *con luôn trông cậy vào ơn thánh Chúa* » dù thành công hay thất bại.

Mẹ Têrêxa Calcutta đã có lần nói rằng : « trong 20 năm nay, tôi đã thấy rõ một điều. Một căn bệnh trầm trọng nhất hiện nay mà con người có thể bị mắc phải là bị hắt hủi. Trong thời đại chúng ta, chúng ta có thể chữa trị bệnh phong cùi và hầu hết các bệnh khác. Nhưng vẫn không có thuốc nào trị bệnh hắt hủi, cô đơn và bị bỏ rơi. Chúng ta chỉ có hai bàn tay tình nguyện phục vụ và một trái tim để yêu thương ».

Têrêxa Vân Trang ■



### GIỮA LÒNG GIÁO ĐƯỜNG Giáo Xứ Việt Nam P A R I S.

*Từng giọt , từng giọt sầu  
Chảy mòn thân bạch Lạp  
Hương thơm nào nhiệm màu  
Quyện tình cao đỉnh tháp.*

*Khói lam xanh mơ hồ  
Đượm lời kinh sâu thẳm  
Thời gian trôi lững lờ  
Cuốn giòng đời xa vắng.*

*Lung linh ánh lửa hồng  
Chìm sâu trong lòng mắt  
Không gian nào mộng lung  
Ưu tư vàng chắt ngắt*

*Đôi khi gió thoảng qua  
Chao nghiêng vầng bóng tối  
Lệ tuôn chảy nhạt nhòa  
Thì thắm kinh thú tội.*

*Từng giọt từng giọt sầu  
Hư hao ngày tháng hạ  
Ngày tháng hạ dần qua  
Giờ sao hỏn xa lạ*

*Từng giọt từng giọt sầu  
Bạch Lạp lặn cúi đầu  
Cho tình yêu bắc lối  
Cho lòng chút hương kính.*

Thủy Tâm ĐQK,  
Cursillitas khóa 30 ■

## MÀU NHIỆM

### CỬA LỜI CẦU NGUYỆN



Một hôm đang làm việc tôi gặp một ông cụ người Việt nam, khoảng đã ngoài 80 tuổi. Người ông gầy và yếu lắm. Vì mất thính nay không ăn uống được, tuy nhiên tinh thần ông rất minh mẫn. Khác với những bệnh nhân hay lo lắng, cần nhần hay buồn bã chán đời, ông cụ bình tĩnh nghe bác sĩ giải thích và chấp nhận bệnh trạng của mình, không một chút bối rối lo âu.

Điều đó làm tôi ngạc nhiên nơi ông có một tư cách nào đó làm tôi quý mến ông trong những lần tiếp xúc, có lần tôi hỏi ông :

*Bác là người công giáo hay phật giáo vậy ?*

Ông cụ trả lời :

*Tôi không theo một đạo nào hết. Theo tôi nghĩ cái TÂM mới quý hơn cái ĐẠO. Nhiều người có đạo mà tâm địa xấu xa, làm chuyện không tốt.*

Câu nói của ông làm tôi suy nghĩ : « có những người, tuy ngoài công giáo, nhưng sống đạo làm người chu toàn bốn phận. Họ biết tôn trọng, yêu thương và giúp đỡ anh em đồng loại, sao Chúa để cho ông đau khổ bệnh tật nhiều như vậy ? » Tôi không nhớ mình đã khuyên ông như thế nào, chỉ biết có lần thuyết phục không được ý nghĩ tự tử của ông tôi nói :

*Nếu Chúa không muốn thì ông không chết được.*

Ngay đêm hôm đó, ông đã muốn chấm dứt cuộc đời đau khổ, bệnh tật của ông bằng cách cắt đứt mạch máu nơi cổ tay. Nhưng khi thấy máu ra nhiều quá, ông lại sợ bấm chuông gọi ý tá đến cấp cứu... Ông đã thoát chết.

Ông nhìn tôi mỉm cười, phần tôi, tôi cũng không nói cho ông biết là chính đêm ông tự tử, tôi đã cầu xin Chúa thương xót ông.

Sau khi khỏe lại, trước khi ra về, ông vui vẻ cảm ơn tôi và nói :

*Chính cô đã giúp tôi khỏi bệnh.*

Trước đây, mỗi khi cầu nguyện tôi thường hay nghi ngờ không biết Chúa có nhận lời mình không ? Câu chuyện trên đây đã giúp tôi cảm nhận được Chúa đang khuyến khích tôi cầu nguyện cho anh em của mình và lời cầu nguyện rất là cần thiết, nhiệm màu.

Jeanne MH ■

## TÌNH TRỜI

*Chúa yêu con biển trời bát ngát  
Con yêu Ngài mờ nhạt khói sương  
Cha gọi con gieo rắc yêu thương  
Muối men đời cho nơi lạnh nhạt*

*Nắng mai lên không gian sáng lạ  
Tình Cha yêu gửi tặng mỗi ngày  
Làn khí trong con thổi từng giây  
Nhạc chim trời thánh thót ngát ngày*

*Nén bạc Cha con có trong tay  
Gắng sao cho sinh lợi mỗi ngày  
Đừng gói lại đem đi cất kỹ  
Mà điểm tô thế giới hôm nay*

*Lời nhắc nhở của Thầy còn đó  
Ngần ngại chi gian khổ đường trần  
Nắm tay Thầy hiền ngang dấn bước  
Đem muối men ta ướp thế nhân.*



Chị K.H. mến thân trong Chúa Kitô,

Đọc những tâm tình chị chuyển gửi, tôi cảm nghiệm thấy Chúa yêu thương chúng ta mà tâm nhin, và con tim chúng ta không thấy hết, không cảm hết nổi!

Chúng ta chẳng có công lao gì để đáng được hưởng những ân huệ đó, nhưng tất cả là TÌNH NGÀI.

TÌNH YÊU luôn có hai chiều – giữa hai đôi tượng : CHÚA và con Ngài đợi chờ chúng ta đáp trả. Chúa chẳng mảy may cân gì nơi chúng ta, nhưng anh em quanh ta, những CHI THỂ của Ngài đang đợi chờ chúng ta chia sẻ, và Chúa mời gọi chúng ta chia sẻ “ NÉN BẠC ” Chúa trao.

Trong lý tưởng đó, chúng ta nắm tay nhau thực hiện ý Chúa.

Chúc chị can đảm và toại nguyện.

Xin gửi tặng chị vài vần thơ tôi vừa viết theo cảm nghiệm

De Colores

TQD ■



## HIỆP Ý CẦU NGUYỆN

Văn phòng Điều Hành xin cùng hiệp lời cầu nguyện :

- Ông Micae Nguyễn Khắc Thịnh, thân phụ cursillista Nguyễn thị Ngọc Phương, và nhạc phụ cursillista Nguyễn hữu Chúc, thuộc LN Đức vừa qua đời tại Sài Gòn - Việt Nam ngày 16 tháng 12 năm 2011.
- Anh Ignace Vũ Văn Khôi, một cursillista lâu năm từng sát cánh sinh hoạt với chúng ta, qua đời ngày 24 tháng 10 năm 2011 tại Fribourg, Thụy Sĩ, hưởng thọ 75 tuổi.
- Anh Giuse Lương Huỳnh Tân, cursillista khóa 24, cũng là anh ruột anh Lương Huỳnh Ngân, cursillista khóa 16, vừa được Chúa gọi về ngày 19 tháng 12 năm 2011 tại Sài Gòn - Việt Nam, hưởng thọ 74 tuổi.

Trong niềm tin vào Đức Kitô, chúng ta cùng hiệp ý cầu nguyện cho các linh hồn những người thân yêu sớm được Người Cha Muôn Thuở đón vào Nước của Ngài.

JOURNAL

Dest :

PHONG TRÀO CURSILLO  
Mr. Giuse Nguyen Minh Duong  
59 bis Route de Saint LEU  
95600 EAUBONNE—France  
Tél: (+33) 9 81 89 67 01

Ngài viết Tình-Nồng  
Giữa đêm lạnh giá  
Hang lừa, máng cỏ  
Lòng noi Yêu-Thương



Ngài viết Tình-Thâm  
Trong tim nhân loại  
Ánh sao đêm tối  
Lối về Phúc-Ân

Ngài viết Tình-Say  
Lay đời thức dậy  
Cơn mơ trần thế  
Không còn mãi mê

Ngài viết miệt mài  
Hai ngàn năm lẻ  
Cánh hoa Hy-Vọng  
Nở bừng đêm đông

NC \* Giáng Sinh 2011



*Ban biên tập Bản tin Cursillo xin chân thành cầu chúc quý cha, quý tu sĩ nam nữ,  
cùng tất cả anh chị em cursillistas và gia quyến  
Một MÙA GIÁNG SINH 2011 thánh đức cùng Một NĂM MỚI 2012 an lành.*